

Số: 250/BC-TTrHCS Mạo Khê, ngày 28 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2023 - 2024

Căn cứ Công văn số 1405/PGD&ĐT ngày 04/9/2023 của Phòng GD&ĐT Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024, trường THCS Mạo Khê I báo cáo tổng kết học năm học các nội dung cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Quy mô trường lớp

- Số điểm trường: 0 (không).
- Tổng số học sinh đầu năm: 867 học sinh.
- Số học sinh cuối học kỳ I: 867 học sinh.
- Số học sinh cuối học kỳ II: 869 học sinh.
- Số học sinh chuyển đi: 08 (ngoài tỉnh: 03, trong tỉnh: 05).
- Số học sinh chuyển đến: 11 (ngoài tỉnh: 04 , trong tỉnh: 07).
- Số học sinh bỏ học: 0 (không) học sinh.
- Số học sinh tuyển sinh lớp 6: 272. Tỷ lệ huy động: 100%.
- Số học sinh khó khăn: 72 học sinh. Trong đó: học sinh thuộc hộ cận nghèo: 02; học sinh có hoàn cảnh khó khăn: 29; học sinh có cha/ mẹ mắc bệnh nghề nghiệp: 40; học sinh mồ côi: 01.
- Học sinh khuyết tật: 06 học sinh.
- Học sinh dân tộc: 06 học sinh.

LỚP	SỐ LỚP	Số học sinh đầu năm	Số học sinh cuối năm	Ghi chú
6	06	272	272	
7	05	211	211	
8	05	191	192	
9	05	193	194	
Cộng	21	867	869	

2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số CB, GV, NV: 42 người (biên chế: 42, HĐLĐ: 0). Trong đó:
 - + Tổng số cán bộ quản lý: 03; thừa/thiếu so với quy định: 0. Trình độ: Thạc sĩ: 02; Đại học: 01.

+ Tổng số giáo viên giáo viên: 36; Thiếu so với định biên: 05; đủ so với biên chế được giao năm 2024.

+ Chia theo loại hình đào tạo: Toán: 08; Ngữ văn: 11; KHTN: 08 (Sinh học: 03; Hóa học: 04; Vật lý: 01); Giáo dục thể chất: 02; Nghệ thuật: 02 (Âm nhạc: 01 - Kiêm tổng phụ trách Đội, Mĩ thuật: 01); Tiếng Anh: 04; Tin học: 01.

+ Chia theo trình độ đào tạo: Thạc sĩ: 02; Đại học: 34.

+ Tổng số nhân viên: 03 (thiếu so với quy định: 03), Đủ so với biên chế được giao.

*** Thuận lợi:**

- 100% CB, GV, NV có phẩm chất tốt; trình độ chuyên môn đạt chuẩn: 41/41 (đạt 100%), trên chuẩn: 04/41 (đạt 9,75%).

- Đội ngũ giáo viên tâm huyết với nghề nghiệp, say mê trong chuyên môn, yên tâm công tác, có tinh thần trách nhiệm trong công việc.

- Luôn thực hiện tốt đổi mới về nội dung, phương pháp giảng dạy ngày càng có tác dụng thiết thực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, thống nhất.

- Cơ sở vật chất: Nhà trường có 21 phòng học kiên cố với các trang thiết bị: Máy tính, tivi, camera, điều hòa, phục vụ cho hoạt động dạy và học; 06 phòng học bộ môn, có vị trí địa lý thuận lợi, đảm bảo an toàn cho học sinh; cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp.

- Thiết bị và các phương tiện phục vụ dạy học: Nhà trường có đầy đủ các bộ dụng cụ và thiết bị dạy học phục vụ cho công tác dạy, học các môn học. Bảo trì và bảo dưỡng các hệ thống tivi, máy tính phòng tin và các lớp học. 100% các phòng học được lắp đặt đường truyền internet, phủ sóng wifi. Tài liệu SGK, SGV đủ đáp ứng được theo yêu cầu, ngoài ra nhà trường còn mua thêm nhiều sách tham khảo cho GV, HS. Các tủ sách lớp học phong phú và đa dạng về chủng loại, phù hợp với mục tiêu giáo dục và có tác dụng tốt trong việc giúp học sinh tự học và nâng cao hiệu quả giáo dục. Đã đề xuất nhu cầu mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu năm 2025 của nhà trường với tổng số danh mục thiết bị đề xuất mua sắm: 155 danh mục với 2.978,9 thiết bị.

- Khu hiệu bộ có đủ phòng làm việc của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, phòng Đoàn Đội, phòng Y tế, văn phòng, phòng Hội đồng được xây dựng kiên cố, đáp ứng nhu cầu phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Có đủ các công trình nhà bảo vệ, nhà để xe của giáo viên và học sinh đảm bảo phục vụ hoạt động của nhà trường.

- Môi trường giáo dục:

+ Hoạt động giáo dục toàn diện có nền nếp. Phối kết hợp các lực lượng giáo dục tốt, có sự quan tâm đúng mức của các lực lượng xã hội.

+ Có nền nếp trong các hoạt động giáo dục. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường được duy trì ổn định tốt trong nhiều năm qua. Đa số học sinh chăm chỉ, chuyên cần, có ý thức học tập tốt.

- Các lực lượng phối hợp trong nhà trường luôn tạo điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục, cha mẹ học sinh có những đóng góp hiệu quả trong việc đẩy mạnh chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường.

*** Khó khăn:**

- **Đội ngũ:**

Thiếu giáo viên so với định biên (01 giáo viên bộ môn Lịch sử; 01 giáo viên Công nghệ; 01 giáo viên GDCD; 01 giáo viên Vật lý; 01 giáo viên làm công tác TPT Đội), do đó khó khăn trong phân công chuyên môn.

- Việc đổi mới phương pháp trong giảng dạy để đáp ứng dạy học phát triển phẩm chất năng lực học sinh đối với giáo viên chưa đồng đều, một số giáo viên chưa linh hoạt trong xử lý tình huống giáo dục, năng lực chuyên môn của giáo viên không đồng đều.

- **Cơ sở vật chất:**

+ Còn 02 phòng bộ môn dãy phòng học mới xây năm 2021 chưa đưa vào sử dụng do không có thiết bị CSVC nên nhà trường sẽ tăng cường công tác tham mưu, đề xuất với các cấp để bổ sung CSVC và đưa vào sử dụng trong năm học 2024 - 2025.

+ Năm 2023 nhà trường đã đề xuất nhu cầu mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu đợt 1 năm 2023. Tuy nhiên, các thiết bị đang được Công ty TNHH Thiết bị Giáo dục và Đồ chơi Tràng An giao gửi tại kho của nhà trường, chưa hoàn thành việc thanh, quyết toán, thanh lý hợp đồng nên các thiết bị giao gửi chưa đưa vào sử dụng.

- **Môi trường giáo dục:**

+ Số học sinh có hoàn cảnh khó khăn (về vật chất, về sự quan tâm chăm sóc) chiếm 8,3%, hạn chế trong công tác phối hợp với cha mẹ học sinh để giáo dục con cái.

+ Một bộ phận học sinh còn thụ động trong học tập trong khi đó CMHS chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em mình.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục

1.1. Mạng lưới trường, lớp, học sinh

- Tổng số học sinh: 867 (tăng 14 học sinh so với năm học trước).

- Tổng số lớp: 21. Trong đó:

+ Khối 9: 05 lớp (193 học sinh).

+ Khối 8: 05 lớp (191 học sinh).

+ Khối 7: 06 lớp (211 học sinh).

+ Khối 6: 05 lớp (272 học sinh).

- 100% các lớp công lập.

1.2. Duy trì sĩ số

- Tổng số học sinh đầu năm: 867 học sinh.

- Số học sinh cuối kỳ II: 869 học sinh

- Số học sinh bỏ học: 0 (không).

- Số học sinh tuyển sinh lớp 6: 272. Tỷ lệ huy động: 100%.

- Học sinh khuyết tật: 06 học sinh.

- Học sinh dân tộc: 06 học sinh.

1.3. Đánh giá ưu, nhược điểm chính trong việc thực hiện kế hoạch phát triển

- Thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2023 - 2024 đã được phê duyệt. Có nhiều giải pháp trong công tác duy trì sĩ số học sinh: Chỉ đạo sát sao với các trường hợp học sinh có nguy cơ bỏ học, GVCN phối hợp với CMHS để quản lý học sinh, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn về vật chất, tổ chức các hoạt động bổ trợ, tạo môi trường giáo dục lành mạnh thu hút học sinh đến trường; công tác bảo vệ quản lý duy trì sĩ số học sinh trong giờ ra chơi. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình trong quản lý, giáo dục học sinh, tăng cường sự giám sát của GVCN lớp, đặc biệt quan tâm đến học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt nghèo. Nhà trường tạo môi trường giáo dục lành mạnh thu hút học sinh đến trường, phối hợp với các đoàn thể huy động học sinh có nguy cơ bỏ học đến trường với sự tham gia nhiệt tình của CMHS. Trong năm học qua nhà trường không có học sinh bỏ học và tỷ lệ chuyên cần đã duy trì ở mức độ cao.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng Quy chế. Huy động 100% học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học vào học lớp 6; phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể tuyên truyền vận động học sinh trong độ tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đến lớp.

- Thực hiện nghiêm túc việc chuyển trường theo Công văn số 1488/SGDĐT-GDPT ngày 13/6/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc thực hiện chuyển trường đối với học sinh trung học từ năm học 2023 - 2024.

2. Chất lượng giáo dục, đào tạo

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục

2.1.1. Xây dựng và thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường

** Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường:*

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và nhà trường. Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế để bảo đảm hoàn thành chương trình năm học. Đối với các hoạt động giáo dục xây dựng kế hoạch thời gian thực hiện phù hợp với kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học và điều kiện cụ thể của nhà trường; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

- Nhà trường xây dựng và ban hành kế hoạch thời gian thực hiện chương trình của từng môn học bảo đảm đủ tổng số tiết/năm học quy định trong chương trình.

- Các tổ chuyên môn đã chủ động xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đảm bảo sự đồng bộ với kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Chương trình mỗi môn học ở mỗi khối lớp được bố trí phù hợp trong cả năm học. Nhà trường chủ động bố trí thời gian thực hiện chương trình bảo đảm tính khoa học, sự phạm, không gây áp lực đối với học sinh.

** Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục:*

Kế hoạch các hoạt động giáo dục không bắt buộc được xây dựng thời gian thực hiện phù hợp với kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học và điều kiện cụ thể của nhà trường; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn. Các

HĐ giáo dục không bắt buộc gồm:

- Các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường theo chủ điểm. Các hoạt động trải nghiệm STEM.
- Các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.
- Hoạt động sinh hoạt dưới cờ (nghỉ lễ chào cờ đầu tuần: Được bố trí vào đầu giờ thứ 2 hàng tuần).

Hoạt động sinh hoạt lớp (tổ chức 01 buổi/tuần). Các hoạt động giáo dục tăng cường, mở rộng.

** Thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường:*

(1). Đối với các môn học, nhà trường bố trí thời khóa biểu phù hợp với điều kiện hiện của nhà trường và đảm bảo thực hiện đủ số tiết/năm học theo quy định.

- Nội dung Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp bố trí 03 tiết/tuần; Giáo dục địa phương bố trí 01 tiết/tuần.

- Môn KHTN bố 03 giáo viên/lớp (dạy theo chủ đề thuộc chuyên môn đào tạo) dạy tuyến tính; Môn Lịch sử và Địa lý bố trí dạy 02 GV/lớp (dạy theo phân môn được đào tạo từ chuyên môn cao đẳng); Môn Nghệ thuật bố trí 02 GV/lớp (dạy theo lĩnh vực).

- Kế hoạch bài dạy các môn học được xây dựng các hoạt động phù hợp với mục tiêu đề ra, có khai thác sử dụng TBDH, có khai thác ứng dụng CNTT trong giảng dạy, tổ chức các hoạt động phát triển được phẩm chất và năng lực của học sinh.

(2). Đối với các hoạt động giáo dục:

- Nhà trường đã thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục tập thể góp phần phát triển phẩm chất năng lực học sinh theo Kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Hoạt động giáo dục STEM: Thực hiện xây dựng Dạy học các môn khoa học theo bài học STEM: Theo kế hoạch cá nhân.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM thông qua hình thức câu lạc bộ theo sở thích, năng khiếu và lựa chọn của học sinh một cách tự nguyện. Chủ đề STEM để học sinh lựa chọn. Đã hoàn thành theo đúng Kế hoạch.

- Nghi lễ chào cờ đầu tuần: Được bố trí vào đầu giờ thứ 2 hàng tuần. Các giờ sinh hoạt đầu tuần đã được đổi mới về cả nội dung, hình thức, thu hút các em tích cực và chủ động chia sẻ kinh nghiệm trong học tập và đề xuất các tâm tư nguyện vọng với thầy cô.

- Hoạt động sinh hoạt lớp: GVCN lớp tổ chức 01 buổi/tuần phù hợp với tình hình của lớp.

- Hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống: Tổ chức các hoạt động trải nghiệm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong nhà trường đảm bảo theo kế hoạch. Nhà trường đã quan tâm tổ chức hài hòa giữa dạy học các bộ môn văn hóa và tổ chức cho HS tham gia các hoạt động văn nghệ, trải nghiệm thực tế, tạo sân chơi vui tươi, lành mạnh, không khí phấn khởi cho HS: Tuyên truyền pháp luật, Hội diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Xuân gắn kết - Tết yêu thương, Hội khỏe Phù Đổng chào mừng ngày thành lập Đoàn 26/3; Ngày hội văn hóa đọc 21/4, ...

- Tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế với Chủ đề “Hướng về lịch sử hào hùng của dân tộc” tại di tích Bạch Đằng giang giúp học sinh hiểu biết sâu sắc hơn về

ý thức độc lập chủ quyền, tinh thần dân tộc; khuyến khích tư duy STEM gắn với thực tiễn; định hướng nghề nghiệp tương lai và khơi dậy niềm tự hào, sáng tạo qua các hoạt động trải nghiệm thực tế.

- Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật: Dành cho khối 8, 9.

(3). Về Giáo dục quốc phòng an ninh (GDQPAN):

- Thực hiện đảm bảo mục tiêu giáo dục lòng ghép: Giáo dục tình yêu quê hương, yêu hòa bình, yêu Tổ quốc, tự hào, tự tôn dân tộc, lòng biết ơn các anh hùng, liệt sĩ trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; phát triển tư duy, bồi dưỡng kỹ năng sống, nhân cách con người Việt Nam; giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo vệ an ninh quốc gia. Tuyên truyền về chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDQPAN. Ứng dụng CNTT, hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá trong tất cả các môn học. Thúc đẩy chương trình chuyển đổi số quốc gia qua việc xây dựng và phát triển kho học liệu số, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử (OLM), phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học; phần đầu triển khai dạy học trực tuyến thay thế một phần quá trình dạy học trực tiếp (theo quy định của Bộ GD&ĐT).

2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh. 100% các môn học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học. GV xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành chuỗi các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Giáo viên đã chủ động lựa chọn các phương pháp dạy học tích cực, phù hợp với nội dung bài học, đồng thời tổ chức đa dạng các hình thức học tập trong và ngoài lớp học. Trọng tâm là tăng cường thời gian cho học sinh khai thác sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm, và sử dụng các nguồn học liệu điện tử để hình thành kỹ năng tự học, phân tích và vận dụng kiến thức. Việc kết hợp lớp học truyền thống với trực tuyến, giao nhiệm vụ học tập ở nhà và ngoài nhà trường, gắn học tập với thực tiễn. Sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá, cũng như phối hợp trao đổi giáo viên trong cụm chuyên môn được chú trọng để nâng cao hiệu quả giáo dục theo yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

+ Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành chuỗi các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện

linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

+ Khai thác tư liệu, tài liệu, học liệu số, thiết bị dạy học, thực hành theo đặc thù bộ môn; xác định nội dung cốt lõi, yêu cầu cần đạt để tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo kiến thức cơ bản, rèn luyện kỹ năng tự học, khai thác tài liệu theo từng môn học. Khai thác có hiệu quả Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn> hỗ trợ dạy học.

+ Hoàn thành các chỉ tiêu chuyển đổi số trong dạy và học theo quy định, có kế hoạch, quy chế tổ chức dạy học trực tuyến, trong đó tỉ trọng nội dung chương trình được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt từ 10% trở lên.

2.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 2369/SGDDĐT-GDTrH ngày 13/9/2018 về việc thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và Công văn số 3219/SGDDĐT- GDTrH ngày 26/11/2018 về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra học kỳ từ năm học 2018-2019 của Sở GDĐT.

- Đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh theo qui định:

+ Đối với lớp 6,7,8: Thực hiện Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; Công văn số 2406/SGDDĐT-GDPT ngày 27/8/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư 22 và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Đối với lớp 9: Thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo TT 58.

- Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình các môn học; phê duyệt kế hoạch kiểm tra đánh giá của tổ/nhóm chuyên môn; ban hành kế hoạch kiểm tra đánh giá của nhà trường nhằm đảm bảo tính thống nhất trong toàn trường và các tổ/nhóm chuyên môn.

- Mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường. Không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT.

- Các bài kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối kỳ thực hiện đề chung trong toàn khối và tổ chức theo lịch chung của toàn trường. Mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Đối với các môn học có nhiều giáo viên cùng tham gia giảng dạy, phân công 01 giáo viên chủ trì phụ trách môn học ở mỗi lớp phối hợp với các giáo viên cùng dạy môn học ở lớp đó để thống nhất điểm đánh giá thường xuyên, đảm bảo số điểm đánh giá theo quy định, tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ.

2.4. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; hỗ trợ học sinh chưa đạt và dạy thêm học thêm

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn và tổ chức dạy thêm, học thêm theo đúng các văn bản hướng dẫn của ngành và quy định hiện hành. Công tác này được thực hiện nghiêm túc, có phân công giáo viên cụ thể, xây dựng nội dung giảng dạy phù hợp với năng lực học sinh, đảm bảo đúng đối tượng và đúng thời gian quy định.

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu:

+ Chú trọng quan tâm, đầu tư trong công tác bồi dưỡng học sinh tham gia kỳ thi học sinh giỏi cấp thành phố. Quan tâm công tác phát hiện học sinh giỏi, học sinh năng khiếu từ các lớp dưới để tổ chức bồi dưỡng sớm; khuyến khích, tạo động lực để giáo viên và học sinh tham gia.

+ Trên cơ sở học sinh đăng ký tự nguyện và đánh giá năng lực học tập của học sinh, nhà trường thành lập đội tuyển học sinh giỏi các bộ môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, KHTN (lĩnh vực Vật lý, Hóa học, Sinh học), GDCD, Lịch sử và Địa lý, Tin học của khối 9, phân công giáo viên bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh luyện tập. Cùng với đó là chú trọng bồi dưỡng học sinh giỏi các lớp khối 6, 7, 8 để tạo nguồn cho những năm tiếp theo.

+ Tạo điều kiện cho học sinh tham dự thi học sinh giỏi THCS cấp thành phố, cấp tỉnh; giao lưu học sinh giỏi các bộ môn văn hoá lớp 8; dự thi Tin học trẻ. Kết quả cụ thể:

Cấp thị xã:

+ Kỳ thi chọn HSG các môn văn hóa: 34 giải (02 nhất, 02 Nhì, 09 giải Ba, 21 KK).

+ Cuộc thi sáng tạo TTNND: 06 giải (01 Nhất, 01 Nhì, 01 Ba, 03 KK).

+ Cuộc thi Ngày hội các CLB Tiếng anh: Giải phần thi Chào hỏi ấn tượng nhất, giải Tài năng ấn tượng nhất; Tập thể đạt giải Nhất và được lựa chọn tiếp tục tham gia cấp tỉnh.

+ Cuộc thi Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng ngừa bạo lực học đường và lao động trẻ em năm 2024: 02 giải (01 Ba, 01 KK)

Cấp tỉnh:

+ Học sinh giỏi các môn văn hóa 09 giải (02 Nhất, 02 Nhì, 02 Ba, 03 KK)

+ Cuộc thi KHKT: 02 giải (01 Nhì, 01 Tư)

+ Cuộc thi sáng tạo TTNND: 02 giải (01 Nhất, 01 Nhì) ; Tiếp tục 2 sản phẩm tham gia cấp Quốc gia vào tháng 6/2024.

+ Cuộc thi Ngày hội các CLB Tiếng anh: Tập thể đạt giải Nhì, Giải nhất phần thi Hùng biện.

+ Cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc: 01 KK

+ Tin học trẻ năm 2023: 01 Nhì, 01 Ba

Cấp toàn quốc: 01 Nhì và 01 KK cấp khu vực; 01 giải Nhì vòng chung kết toàn quốc Hội thi Tin học trẻ toàn quốc.

Nhà trường quan tâm phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu văn nghệ, TDTT thông qua các câu lạc bộ, đội tuyển và phong trào thi đua. Công tác huấn luyện đội tuyển TDTT như bóng đá, điền kinh, đá cầu, cầu lông... được triển khai bài bản, hiệu quả. Học sinh nhà trường đạt nhiều thành tích tại hội thi cấp thành phố, góp phần khẳng định vị thế

của trường trong phong trào thể thao học đường, đồng thời học sinh rèn luyện kỹ năng, phát triển toàn diện cả về thể chất lẫn tinh thần.

Giao trách nhiệm hỗ trợ học sinh có kết quả học tập chưa đạt cho từng giáo viên bộ môn. Căn cứ kết quả theo dõi và kết quả học kỳ I, giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng lồng ghép trong các giờ dạy, hỗ trợ học sinh từng bước củng cố kiến thức, phát triển kỹ năng học tập. Nội dung phụ đạo được bố trí vào thời gian phù hợp, không gây áp lực cho học sinh và luôn được theo dõi sát sao về kết quả và tiến độ. Kết quả cuối năm, không có học sinh xếp loại chung về học tập mức Chưa đạt.

Khuyến khích học sinh tự nguyện tham gia các sân chơi trí tuệ trong nước và quốc tế (thi tiếng Anh, Tin học, Khoa học kỹ thuật...). Phối hợp với CMHS tạo điều kiện cho học sinh tham gia các sân chơi góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Công tác dạy thêm, học thêm được thực hiện đúng quy định của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường tổ chức họp phụ huynh để thống nhất chủ trương, lấy ý kiến đăng ký tự nguyện của học sinh và phụ huynh; xây dựng kế hoạch, nội dung giảng dạy phù hợp với nhu cầu học tập, chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 và Quyết định số 2499/QĐ- BGDDT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức cho CBGVNV nhà trường ký cam kết không dạy thêm trái quy định. Thường xuyên kiểm tra, giám sát để chấn chỉnh kịp thời khi có dấu hiệu vi phạm.

100% CBGV nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm học thêm.

2.5. Công tác giáo dục hòa nhập

Nhà trường cử cán bộ, giáo viên tham gia lớp tập huấn do ngành tổ chức về các nội dung về đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh giáo dục hòa nhập và tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Trên cơ sở các nội dung đã được tập huấn, triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm từng đối tượng học sinh.

Căn cứ vào thực tế dạng dạng khuyết tật và khả năng của học sinh (06 học sinh) giáo viên chủ nhiệm và giáo viên giảng dạy thực hiện đánh giá học sinh khuyết tật theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và sự tiến bộ của học sinh là chính. Nội dung giáo dục đối với học sinh khuyết tật được cụ thể hóa trong kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn, của giáo viên. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, giáo dục học sinh khuyết tật và báo cáo về giáo dục hòa nhập về phòng GD&ĐT theo quy định.

Học sinh khuyết tật được tham gia các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường phù hợp với năng lực của cá nhân, được tạo điều kiện để rèn luyện bản thân. 100% học sinh khuyết tật được quan tâm giáo dục, đánh giá xếp loại phù hợp với khả năng của cá nhân. Nhà trường đảm bảo quyền lợi cho GVCN và GV giảng dạy các lớp có học sinh khuyết tật được hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định. Học sinh khuyết tật đi học đầy đủ, hoà nhập với học sinh trong lớp để học tập, được tham gia các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường phù hợp với năng lực của cá nhân, được tạo điều kiện để rèn luyện bản thân.

100% học sinh khuyết tật được quan tâm giáo dục, đánh giá xếp loại phù hợp với

khả năng của cá nhân.

2.6. Tích hợp giáo dục công dân toàn cầu trong việc triển khai dạy và học Ngoại ngữ; tăng cường sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học Ngoại ngữ

Thực hiện nghiêm quy định tổ chức dạy và học ngoại ngữ theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, đồng thời tạo sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và chương trình giáo dục nhằm tạo môi trường sử dụng tiếng Anh cho học sinh. Triển khai dạy và học ngoại ngữ 1 Tiếng Anh CT GDPT 2018 cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 8.

Tổ chuyên môn chủ động công tác bồi dưỡng đội ngũ để nâng cao năng lực chuyên môn, phương pháp giảng dạy, sử dụng có hiệu quả phòng học bộ môn, thiết bị dạy học, ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn.

Duy trì hoạt động Câu lạc bộ tiếng Anh; Tổ chức cho học sinh tham gia ngày hội giao lưu Tiếng Anh cấp thành phố; tổ chức cho các em tham gia cuộc thi IOE trên mạng cấp trường, cấp thành phố, cấp tỉnh và cấp quốc gia.

2.7. Công tác giáo dục thể chất

- Tổ chức và triển khai chương trình giáo dục thể chất (GDTC):

+ Thực hiện hiệu quả chương trình GDTC theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo chất lượng giảng dạy và phù hợp với điều kiện thực tế.

+ Thành lập và vận hành hiệu quả các câu lạc bộ thể thao, tạo môi trường rèn luyện thể chất sôi nổi và tích cực cho học sinh.

+ Sử dụng hiệu quả sân bãi, trang thiết bị dạy học hiện có; phối hợp với cơ quan quản lý thể thao địa phương để mở rộng cơ hội rèn luyện cho học sinh.

+ Đổi mới nội dung và hình thức tổ chức thể dục giữa giờ, áp dụng các bài tập như thể dục nhịp điệu, dân vũ, võ nhạc, giúp học sinh hứng thú hơn với môn học. Duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học.

+ Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc trong giảng dạy và tập luyện thể dục, thể thao; đảm bảo tuyệt đối an toàn trong các hoạt động GDTC và thể thao; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và cách kiểm tra đánh giá, tạo hứng thú, yêu thích môn học, không gây áp lực cho học sinh.

- Tích hợp phòng chống tai nạn thương tích và đuối nước:

+ Tổ chức các buổi tuyên truyền, giáo dục kỹ năng an toàn trong môi trường nước và phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh; hướng dẫn cho học sinh kiến thức, kỹ năng phòng, tránh tai nạn thương tích, đuối nước, hình thành cho học sinh ý thức, thói quen biết chủ động bảo vệ an toàn cho bản thân mọi lúc, mọi nơi.

+ Thực hiện lồng ghép nội dung phòng tránh tai nạn đuối nước trong các giờ học GDTC và hoạt động giáo dục khác.

- Thành lập đội tuyển, tổ chức tập luyện tham gia các cuộc thi thể dục thể thao: Giải đá cầu, cầu lông và điền kinh. Kết quả cụ thể:

+ Hội khỏe Phù Đổng cấp thị xã:

Môn Bóng bàn: Giải Nhì Đội nam và giải Ba toàn đoàn. Trong đó: 01 giải Ba đơn nam lứa tuổi 12-13; 01 Nhất đôi nam lứa tuổi 12-13; 01 giải Ba đôi nữ lứa tuổi 12-13; 01

giải Ba đơn nữ lứa tuổi 14-15; 01 giải Ba đôi nam nữ lứa tuổi 14-15.

Môn Đá cầu: 01 giải Nhì đôi nam

Môn Đẩy gậy: 01 giải Nhì, 03 giải Ba,; Giải Nhì đội nữ; giải Ba đội nam; Giải Ba toàn đoàn.

Môn Võ Vovinam: 06 giải KK; Giải Ba đồng đội nam. Giải KK toàn đoàn.

Môn Điền kinh:

Giải cá nhân (03 giải): 01 giải Nhất nội dung 100m nam; 01 giải Nhì nội dung 200m nam; 01 giải Ba nội dung Nhảy xa nữ;

Giải Tiếp sức: Giải Nhì nội dung tiếp sức 4 x 100m nữ; Giải Nhất nội dung tiếp sức 4 x 100m nam; Giải Nhì nội dung tiếp sức 4 x 100m nam nữ.

Môn Cầu lông: Giải nhất đôi nam 14-15, giải Ba đôi nữ 14-15;

Nhà trường được giải Nhì toàn đoàn

- Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh, cụ thể:

Môn Bơi: Giải Ba nội dung tiếp sức 4x50m nam lứa tuổi 14-15

Môn Điền kinh: Giải Ba nội dung chạy 100m nam THCS

Môn Cầu lông: Huy chương vàng đôi nam

- Hội khỏe phù đổng cấp toàn quốc: 01 Giải Nhì tiếp sức 4x100m nam và 01 giải Ba 200m nam môn Điền kinh Hội khỏe phù đổng cấp toàn Quốc.

- Cuộc thi khiêu vũ quốc gia: 02 huy chương vàng.

2.8. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

100% học sinh lớp 9 được được tuyên truyền, phổ biến về những nội dung quan trọng tại Quyết định số 897/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp” giai đoạn 2022 - 2030.

Tổ chức cho các em học tập Điều lệ nhà trường, nội quy học sinh; Hướng ứng và thực hiện các phong trào: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, không sử dụng pháo nổ ... nhà trường đã tổ chức cho học sinh học tập, ký cam kết thực hiện tốt.

Lồng ghép giáo dục hướng nghiệp với Hoạt động trải nghiệm, nghề nghiệp; ứng dụng công nghệ thông tin tuyên truyền phổ biến, cung cấp thông tin, tài liệu, nâng cao nhận thức về khởi nghiệp; trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

Phối hợp với Trung tâm giáo dục nghề nghiệp giáo dục thường xuyên của thành phố tuyên truyền định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau tốt nghiệp THCS.

Tổ chức cho Học sinh lao động chăm sóc cây cảnh, vườn lớp, vệ sinh khuôn viên nhà trường thường xuyên, đảm bảo môi trường sư phạm luôn Xanh - Sạch - Đẹp.

2.9. Quản lý chất lượng giáo dục toàn diện

- Công tác quản lý:

Lãnh đạo nhà trường đã tích cực đổi mới công tác quản lý, một số biện pháp có hiệu quả như: Thực hiện nghiêm túc kỷ luật lao động, kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm

tra đánh giá, phân công trách nhiệm các thành viên trong nhà trường một cách công khai, cụ thể; xác định rõ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của từng thành viên, từng chức danh quản lý theo quy định tại các văn bản hiện hành, đồng thời tạo điều kiện cho từng thành viên phát huy sở trường, tính chủ động, năng lực sáng tạo của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng chi tiết và công khai kế hoạch các chương trình hoạt động chính của nhà trường để tranh thủ ý kiến của Hội đồng giáo dục và các đoàn thể trong nhà trường. Do đó, các chỉ tiêu lớn đã được tập trung giải quyết khá chắc chắn và dứt điểm. Việc tổ chức quản lý đội ngũ thông qua việc phối kết hợp với các đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên có hiệu quả hơn nhất là việc tiếp tục cuộc vận động “*Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm*”.

Nhằm thúc đẩy hoạt động dạy và học, nâng cao hiệu lực của công tác quản lý nhà nước, củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương trường học; từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi thành viên trong nhà trường. Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc kỷ luật lao động, kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá. Thực hiện phân công trách nhiệm các thành viên trong nhà trường một cách công khai, cụ thể theo đúng điều lệ nhà trường; xác định rõ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của từng thành viên, từng chức danh quản lý theo quy định tại các văn bản hiện hành, đồng thời tạo điều kiện cho từng thành viên phát huy sở trường, tính chủ động, năng lực sáng tạo của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục; tăng cường công tác giáo dục quản lý giáo viên, cán bộ nhân viên. Gắn trách nhiệm cá nhân của Hiệu trưởng với tất cả các hoạt động của đơn vị, trách nhiệm của cá nhân các Phó hiệu trưởng với các hoạt động thuộc lĩnh vực phụ trách. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các Tổ trưởng chuyên môn theo hướng Tổ trưởng là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Hiệu trưởng về việc điều hành, sử dụng và phân phối nguồn lực trong tổ; về chất lượng giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác của giáo viên trong phạm vi tổ theo đúng quy định nhằm góp phần đạt được các mục tiêu kế hoạch nhà trường đề ra. Gắn trách nhiệm của GVCN với các hoạt động của lớp chủ nhiệm.

Đảm bảo thực hiện chế độ sinh hoạt định kỳ, nâng cao chất lượng các buổi họp hội đồng, sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; kịp thời động viên những nhân tố tích cực và kiên quyết chấn chỉnh các hiện tượng bê trễ, tiêu cực.

Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần cụ thể trong các mặt hoạt động giáo dục từ đó cá nhân, tổ, nhóm chuyên môn, các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch và thực hiện đảm bảo tính thống nhất trong công tác chỉ đạo và thực hiện. Thực hiện phân cấp quản lý đi cùng với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

Thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc đối với giáo viên phổ thông theo tinh thần Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ GD&ĐT và Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 (chế độ hội họp, lao động, dạy học, dự giờ của Hiệu trưởng, các Phó HT, tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và các chức danh kiêm nhiệm khác).

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý: công khai các kế hoạch chỉ đạo trên trang thông tin điện tử của trường và sử dụng hộp thư cá nhân trong trao đổi

thông tin hai chiều.

Tăng cường công tác quản lý bằng kế hoạch: Lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần cụ thể trong các mặt hoạt động giáo dục từ đó các tổ chuyên môn, các đoàn thể, cá nhân xây dựng kế hoạch và thực hiện đảm bảo tính thống nhất trong công tác chỉ đạo và thực hiện.

Thực hiện phân cấp quản lý đi cùng với tăng cường công kiểm tra, giám sát. Thực hiện nghiêm sự chỉ đạo quản lý của các cấp, của nhà trường trong các hoạt động giáo dục. Xây dựng quy định cụ thể về chế độ thông tin báo cáo đối với cá nhân trong quy chế làm việc của nhà trường. Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo được tính là một tiêu chí để đánh giá xếp loại thi đua. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất trong hoạt động giáo dục. Thực hiện các quy chế quy định của cơ quan đảm bảo tính dân chủ, công bằng, khách quan. Thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch thời gian năm học, thường xuyên đánh giá, rà soát để điều chỉnh kịp thời.

Song song với đó, nhà trường luôn quan tâm đến việc tổ chức chuyên đề viết sáng kiến kinh nghiệm và ứng dụng những sáng kiến kinh nghiệm có chất lượng tốt vào quá trình giảng dạy đạt hiệu quả nhất định.

- Quản lý hoạt động dạy học và giáo dục:

Nhà trường đã tập trung các giải pháp nâng chất lượng đại trà; chú trọng công tác bồi dưỡng HS giỏi; tổ chức các hoạt động hỗ trợ cho học tập của học sinh; quản lý thực hiện nghiêm các quy định về dạy thêm học thêm.

Nhà trường đã thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh do đó chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao.

Nhà trường đã chú trọng giáo dục học sinh thực hiện nội quy trường lớp; giáo dục học sinh thực hiện các quy định của pháp luật, phòng chống bạo lực học đường; giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống quê hương đất nước và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Thực hiện giáo dục đạo đức học sinh thông qua tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, lồng ghép trong giảng dạy các bộ môn văn hoá, trong đó chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Thực hiện gia đình, nhà trường, xã hội cùng tham gia giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh. Thường xuyên tổ chức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành thông qua những hoạt động thiết thực, cụ thể, phù hợp với tình hình nhà trường, gắn với rèn luyện đạo đức của học sinh. Tổ chức thành công và ứng dụng có hiệu quả chuyên đề "Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua hoạt động công tác chủ nhiệm lớp". Thực hiện tốt các nội dung của phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực".

Giáo dục truyền thống: Trong giảng dạy các bộ môn văn hóa, giáo viên thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa. Giáo dục học sinh về truyền thống quê hương đất nước thông qua các hoạt động chăm sóc di tích lịch sử cách mạng ở địa phương, chăm sóc gia đình thương binh ... nhân dịp kỷ niệm ngày thương binh liệt sĩ, ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam.

Giáo dục An toàn giao thông, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội ...: Tổ chức cho học sinh học tập luật ATGT đường bộ, ký cam kết thực hiện ATGT; Phối kết hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tuyên truyền về luật ATGT, phòng chống bạo lực trong trường học ... cho học sinh. Nhà trường không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực.

Giáo dục phòng chống tai nạn thương tích đối với học sinh: Phòng chống ngã, phòng chống tai nạn giao thông, phòng chống đánh nhau, bạo lực trong trường học, phòng chống bỏng, điện giật, phòng chống ngộ độc, phòng chống đuối nước, đảm bảo an toàn cho CBGV và học sinh.

Kết quả: Tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và thực hiện nề nếp nội quy trường lớp của đa số học sinh. Nề nếp nhà trường được giữ vững, đa số học sinh ngoan ngoãn, không xảy ra các vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật của học sinh. Học sinh được rèn luyện kỹ các năng sống, phát triển năng lực cá nhân.

Kết quả 02 mặt giáo dục (03 HS miễn đánh giá toàn phần):

+ Học tập:

STT	Khối	Tổng số HS	Học lực/ học tập									
			Tốt/Giỏi		Khá		Đạt/TB		CĐ/Yếu		Kém	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	6	271	139		102	38	30	11.1	0	0	0	0
2	7	211	77	36.5	91	43.1	43	20.4	0	0	0	0
3	8	191	103	53.9	60	31.4	28	14.7	0	0	0	0
4	9	193	80	41.5	65	33.7	48	24.9	0	0	0	0
Khối 9		866	399	46.07	318	36.72	149	17.21	0	0	0	0

+ Rèn luyện:

STT	Khối	Tổng số HS (*)	Rèn luyện/Hành kiểm							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tổng		866	857	98.9	9	1.1	0	0	0	0

* Công nhân danh hiệu thi đua đối với học sinh:

- Lên lớp thẳng: 100%.
- Tốt nghiệp THCS học sinh lớp 9: 100%.
- Danh hiệu thi đua đối với học sinh:

+ Học sinh xuất sắc: 25 học sinh.

+ Học sinh giỏi: 399 học sinh.

* Học sinh đạt giải các cấp:

- Cấp thị xã:

+ Kỳ thi chọn HSG các môn văn hóa: 34 giải (02 nhất, 02 Nhì, 09 giải Ba, 21 KK).

+ Cuộc thi KHKT: 06 giải (02 Nhì, 01 Ba và 03 Tư).

+ Cuộc thi sáng tạo TTNND: 06 giải (01 Nhất, 01 Nhì, 01 Ba, 03 KK)+ Cuộc thi Ngày hội các CLB Tiếng anh: Giải phần thi Chào hỏi ấn tượng nhất, giải Tài năng ấn tượng nhất; Tập thể đạt giải Nhất và được lựa chọn tiếp tục tham gia cấp tỉnh.

+ Cuộc thi Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng ngừa bạo lực học đường và lao động trẻ em năm 2024: 02 giải (01 Ba, 01 KK).

+ Hội khỏe Phù Đổng cấp thị xã:

Môn Bóng bàn: Giải Nhì Đôi nam và giải Ba toàn đoàn. Trong đó: 01 giải Ba đơn nam lứa tuổi 12-13; 01 Nhất đôi nam lứa tuổi 12-13; 01 giải Ba đôi nữ lứa tuổi 12-13; 01 giải Ba đơn nữ lứa tuổi 14-15; 01 giải Ba đôi nam nữ lứa tuổi 14-15.

Môn Đá cầu: 01 giải Nhì đôi nam

Môn Đẩy gậy: 01 giải Nhì, 03 giải Ba,; Giải Nhì đội nữ; giải Ba đội nam; Giải Ba toàn đoàn.

Môn Võ Vovinam: 06 giải KK; Giải Ba đồng đội nam. Giải KK toàn đoàn.

Môn Điền kinh:

Giải cá nhân (03 giải): 01 giải Nhất nội dung 100m nam; 01 giải Nhì nội dung 200m nam; 01 giải Ba nội dung Nhảy xa nữ;

Giải Tiếp sức: Giải Nhì nội dung tiếp sức 4 x 100m nữ; Giải Nhất nội dung tiếp sức 4 x 100m nam; Giải Nhì nội dung tiếp sức 4 x 100m nam nữ.

Môn Cầu lông: Giải nhất đôi nam 14-15, giải Ba đôi nữ 14-15;

Nhà trường được giải Nhì toàn đoàn

- Cấp tỉnh:

+ Học sinh giỏi các môn văn hóa 09 giải (02 Nhất, 02 Nhì, 02 Ba, 03 KK)

+ Cuộc thi KHKT: 02 giải (01 Nhì, 01 Tư)

+ Cuộc thi sáng tạo TTNND: 02 giải (01 Nhất, 01 Nhì) ; Tiếp tục 2 sản phẩm tham gia cấp Quốc gia vào tháng 6/2024.

+ Cuộc thi Ngày hội các CLB Tiếng anh: Tập thể đạt giải Nhì, Giải nhất phần thi Hùng biện.

+ Cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc: 01 KK

+ Tin học trẻ năm 2023: 01 Nhì, 01 Ba

+ Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh, cụ thể:

Môn Bơi: Giải Ba nội dung tiếp sức 4x50m nam lứa tuổi 14-15

Môn Điền kinh: Giải Ba nội dung chạy 100m nam THCS

Môn Cầu lông: Huy chương vàng đôi nam

- Cấp toàn quốc:

+ Hội thi Tin học trẻ toàn quốc: 01 Nhì và 01 KK cấp khu vực; 01 giải Nhì vòng chung kết toàn quốc.

+ Hội khỏe phù đổng cấp toàn quốc: 01 Giải Nhì tiếp sức 4x100m nam và 01 giải Ba 200m nam môn Điền kinh Hội khỏe phù đổng cấp toàn Quốc.

+ Cuộc thi khiêu vũ quốc gia: 02 huy chương vàng.

3. Xây dựng CSVC, cảnh quan sư phạm nhà trường

3.1. Tổng số phòng học, phòng bộ môn, TBDH

- Tổng số phòng học: Có 21 phòng học cao tầng đảm bảo chắc chắn, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng. Số phòng học đảm bảo tổ chức dạy 01 buổi/ngày.

- Các phòng học đều có đầy đủ CSVC: Bàn, ghế của bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định. Hệ thống cửa chắc chắn, có móc và được cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn. Hệ thống điện, các thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập trong phòng học và các thiết bị khác (quạt điện, máy chiếu, tivi, điều hòa, ...) được lắp đặt ở vị trí phù hợp, an toàn.

- Nhà trường sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách nhà nước để sửa chữa CSVC, sửa chữa phòng học của học sinh.

- Phòng bộ môn: Trong năm học đã khai thác sử dụng có hiệu quả các phòng học bộ môn Ngoại ngữ, KHTN, Tin học trong giảng dạy.

- Đã tham mưu và được xây dựng đủ các phòng học bộ môn theo Thông tư 14 của Bộ GD&ĐT.

- Thiết bị dạy học:

+ Các tổ chuyên môn kết hợp với nhân viên thiết bị tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học đã có, lập sổ theo dõi để nắm được thực trạng thiết bị dạy học, để loại bỏ các thiết bị hư hỏng không dùng được; sắp xếp TBDH khoa học, hợp lý; xây dựng kế hoạch bổ sung mua sắm thêm TBDH. Quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học: Các tổ chuyên môn kết hợp với nhân viên thiết bị tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học đã có, lập sổ theo dõi để nắm được thực trạng thiết bị dạy học, để loại bỏ các thiết bị hư hỏng không dùng được.

+ Giáo viên tích hợp kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học bộ môn trong kế hoạch giáo dục môn học; tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng. Nhà trường có biện pháp kiểm tra giám sát việc sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên theo kế hoạch đã xây dựng.

+ Thực hiện nghiêm Quy chế về quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục, thực hiện rà soát và đề nghị Phòng GD&ĐT trang cấp các thiết bị đồ dùng dạy học dạy học khối 6, 7, 8 và bổ sung TBDH khối 9 đảm bảo theo Thông tư 38/2021/TT-BGDĐT; trang cấp máy tính phòng tin học.

+ Khai thác sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học, nhất là các thiết bị công nghệ thông tin phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

+ Tuy nhiên: Thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 đang trong quá trình thực hiện mua sắm.

- Cây xanh trong khuôn viên nhà trường:

+ Trường có nhiều cây bóng mát, cây cảnh, tạo ra môi trường giáo dục tốt. Thực hiện có hiệu quả phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" đảm bảo môi trường luôn xanh, sạch, đẹp. Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; các cây to, cây cô thụ được cắt tỉa bảo đảm an toàn. Bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn.

+ Thực hiện giáo dục lao động đối với học sinh xây để thực hiện tốt công tác vệ sinh trường học; tăng cường trồng cây xanh, trang trí các chậu hoa cây cảnh tạo môi trường sư phạm lành mạnh để thu hút học sinh đến trường, thực sự để thu hút học sinh

đến trường.

3.2. Thư viện, SGK, sách tham khảo cho học sinh, giáo viên

- Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương:

+ Tạo điều kiện cho 100% giáo viên được tập huấn sử dụng sách giáo khoa do các Nhà xuất bản tổ chức. Phối hợp với các Nhà xuất bản cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời triển khai năm học 2024 - 2025.

+ Cử CBQL, GV tham gia tập huấn để triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 9. Hoàn thành việc tiếp cận nội dung, cung cấp tài liệu giáo dục địa phương lớp 9 và các lớp 6, 7, 8 đảm bảo cho học sinh; cập nhật dữ liệu, những yếu tố đặc thù và mang tính trội về địa - chính trị, địa - kinh tế, địa - văn hóa, địa lý - tự nhiên, sinh thái ..., các thành tựu về phát triển văn hóa, kinh tế - xã hội, nguồn nội lực trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; công tác bảo đảm an sinh, an dân, an ninh, trật tự xã hội, ổn định phát triển kinh tế, giữ vững đà tăng trưởng, ... để kịp thời triển khai năm học 2024 - 2025.

- Công tác thư viện:

+ Số lượng đầu sách: trên 5.800 đầu sách, bao gồm: sách tham khảo, sách nâng cao cho học sinh, SGK, tủ sách tham khảo cho giáo viên.

+ Thư viện được trang bị bàn ghế, tủ thư mục. Thư viện được lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng, quạt điện đảm bảo thoáng mát để phục vụ nhu cầu của giáo viên và học sinh nghiên cứu tài liệu. Mỗi lớp học đều được đầu tư một tủ sách với trên 50 đầu sách, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia đọc và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

+ Hoạt động của thư viện: Nhà trường quan tâm đầu tư bổ sung hệ thống sách báo cho thư viện tạo cơ hội cho các em có đủ tài liệu để tham khảo và học tập. Các lớp đều phát huy có hiệu quả tủ sách lớp học. Thư viện nhà trường đạt tiến tiến. Thư viện hoạt động có nền nếp thu hút được toàn bộ học sinh và giáo viên tham gia. Mặt khác đã có nhiều hoạt động ngoại khoá hỗ trợ cho nâng cao chất lượng dạy và học các bộ môn văn hoá và các chủ đề giáo dục đạo đức cho các tổ chuyên môn và các đoàn thể trong trường có hiệu quả tốt.

+ Chú trọng phát triển văn hóa đọc, phát huy hiệu quả hoạt động của thư viện nhà trường, tủ sách lớp học: Tổ chức các hoạt động giới thiệu sách và các hoạt động liên quan để phát động sâu rộng phong trào đọc sách trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

3.3. Các trang thiết bị khác

- Các trang thiết bị văn phòng: Máy tính, máy in, hệ thống internet ... đảm bảo đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và các hoạt động giáo dục. Đặc biệt hệ thống CNTT kết nối internet và website đáp ứng yêu cầu dạy học và quản lý của nhà trường.

- Hệ thống sân chơi, tường rào, hành lang vỉa hè, nhà xe của HS, nhà xe của giáo viên, hệ thống tường rào được cải tạo làm mới tạo điều kiện thuận lợi trong tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Khu hiệu bộ có đủ phòng làm việc của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, phòng đoàn đội, phòng y tế, văn phòng, phòng hội đồng được xây dựng bán kiên cố, đáp ứng nhu cầu phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Có đủ các công trình nhà bảo vệ, các khu vệ sinh đảm bảo phục vụ hoạt động của nhà trường

- Đề xuất sửa chữa sân bóng do bị ảnh hưởng của bão.

3.5. Đánh giá ưu, nhược điểm chính

- Cảnh quan nhà trường đã thực sự tạo nên môi trường giáo dục trong sạch, lành mạnh. CSVN đảm bảo phục vụ tốt hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tuy nhiên: Thiết bị dạy học vẫn đang trong quá trình mua sắm.

4. Công tác xây dựng đội ngũ

4.1. Đánh giá về số lượng, chất lượng đội ngũ

- Tổng số cán bộ quản lý: 03. Thừa/thiếu so với quy định: 0. Trình độ: Thạc sĩ: 02; Đại học: 01.

- Tổng số giáo viên giáo viên: 36 (thiếu so với quy định: 05). Trong đó:

+ Chia theo loại hình đào tạo: Toán: 08; Ngữ văn: 11; KHTN: 08 (Sinh học: 03; Hóa học: 04; Vật lý: 01); Giáo dục thể chất: 02; Nghệ thuật: 02 (Âm nhạc: 01 - Kiêm tổng phụ trách Đội, Mỹ thuật: 01); Tiếng Anh: 04; Tin học: 01.

(Đội ngũ giáo viên thiếu chuyên môn các phân môn của chương trình GDPT 2018 được phân công theo chuyên môn đào tạo từ trình độ cao đẳng).

- + Chia theo trình độ đào tạo: Thạc sĩ: 02; Đại học: 31; Cao đẳng: 03.

- Tổng số nhân viên của cấp học: 03. Thiếu so với quy định: 03; Đủ so với biên chế được giao.

a) Ưu điểm:

- 100% CBGV được học tập bồi dưỡng về nhận thức chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và thực hiện tốt công tác tự bồi dưỡng; được tạo điều kiện để học tập nâng cao trình độ chuyên môn trên chuẩn.

- 100% CBGV có phẩm chất đạo đức tốt. Thực hiện nghiêm đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước cũng như các nội quy, quy định của cơ quan.

- 100% CBGV thực hiện tốt việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" và các cuộc vận động của ngành.

- Đa số giáo viên nắm vững yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ, thường xuyên tích cực tự giác trong bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng được nhiệm vụ giáo dục. CBGVNV luôn tích cực tham gia các phong trào thi đua của ngành và đạt được thành tích tốt. 100% CBGVNV thực hiện nghiêm các nội dung của chủ đề công tác năm về nền nếp kỷ cương hành chính.

- 100% nhân viên thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và được đảm bảo các chế độ theo quy định.

- Nhà trường thực hiện đảm bảo các quyền của giáo viên theo quy định của điều lệ trường trung học và pháp luật.

b) Những khó khăn cần tháo gỡ:

- Thiếu 05 vị trí giáo viên so với biên chế được giao (môn/phân môn: GDCD, Vật lý; Công nghệ; GDCD; Đoàn - Đội).

4.2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn, số lượng và tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp

- Tổng số giáo viên: 36 người.
- + Đạt chuẩn (Đại học): 33 (đạt 91,7%).
- + Trên chuẩn (Thạc sĩ): 02 (đạt 5,55%).
- Giáo viên dạy giỏi các cấp:
- + Giáo viên giỏi cấp trường: 35 đ/c
- + Giáo viên giỏi cấp tỉnh: 11 đ/c

4.3. Xếp loại giáo viên, nhân viên

* Đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp Hiệu trưởng, giáo viên:

Đối tượng đánh giá	Tổng số	Xếp loại tốt	Xếp loại khá	Không đánh giá
Hiệu trưởng	01	01	0	0
Phó Hiệu trưởng	02	02	0	0
Giáo viên	36	33	03	0
Cộng	39	36	03	0

* Xếp loại viên chức cuối năm:

Đối tượng đánh giá	Tổng số	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Không đánh giá
HT, PHT	03	01	02	0	0	0
Giáo viên	36	07	29	0	0	0
Nhân viên	03		03	0	0	0
Cộng	42	08	34	0	0	0

4.4. Các biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

+ Xây dựng kế hoạch quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng căn cứ Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Hướng dẫn số 4529/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Hướng dẫn số 4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

+ Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ thông qua sinh hoạt chuyên đề cấp trường và tham gia chuyên đề cụm trường. Thành lập tổ giáo viên cốt cán các bộ môn làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng đội ngũ. Nhà trường đã tổ chức 02

chuyên đề cấp trường, tham gia 01 chuyên đề cụm trường.

+ Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; xây dựng đội ngũ thực sự gương mẫu, là tấm gương sáng về mọi mặt cho học sinh noi theo. Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực đội ngũ; tham gia xây dựng kế hoạch phát triển học liệu và xây dựng học liệu số phục vụ công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ một cách hiệu quả, thiết thực đảm bảo việc đo lường và quản lý; đảm bảo công tác bồi dưỡng được thường xuyên và liên tục.

+ Tạo điều kiện cho CBGV hoàn thành việc tập huấn để triển khai hiệu quả chương trình GDPT 2018.

+ Chú trọng và nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp. Nêu cao vai trò trách nhiệm chủ đạo trong điều phối các hoạt động giáo dục, tạo sự gắn kết giữa gia đình, nhà trường và xã hội một cách có hiệu quả; trách nhiệm quản lý, xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch giáo dục, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập và tu dưỡng của học sinh thực hiện công tác tư vấn học đường; chủ động học tập, nâng cao năng lực, uy tín chuyên môn, kinh nghiệm để tập hợp lực lượng, phối hợp thành công các hoạt động giáo dục cho học sinh.

+ Phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh. Động viên và tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia Hội thi cấp Tỉnh đạt kết quả cao nhất. Có hình thức khen thưởng động viên kịp thời đối với giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi.

+ Phối hợp với công đoàn thường xuyên tuyên truyền bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho cán bộ, giáo viên về đường lối, quan điểm phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước. Thực hiện có hiệu quả việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với các phong trào thi đua của ngành, năm qua với các chủ trương nâng cao một bước chất lượng đội ngũ, bằng các biện pháp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tư tưởng, chính trị và nhất là đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá học sinh, chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, nhà trường đã thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng đội ngũ, nâng chất lượng đội ngũ lên một bước rõ rệt. Nhà trường luôn đề cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác chấp hành và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao của mỗi thành viên. Điều đó thể hiện lòng tự trọng của người thầy, của nghề mà luôn được xã hội tôn vinh. Mỗi thầy cô giáo là tấm gương sáng, mẫu mực, thể hiện mối quan hệ tốt đẹp giữa thầy với thầy, giữa thầy với trò, nhà giáo với công việc, với nhà trường, ngoài xã hội và cộng đồng dân cư đang sinh sống.

- Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục:

+ Nhà trường thực hiện việc rà soát trình độ chuyên môn của đội ngũ ngay từ đầu năm học, báo cáo với Phòng GD&ĐT để bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học. Thực hiện phân công nhiệm vụ cho giáo viên trên cơ sở căn cứ vào năng lực chuyên môn và chuẩn đào tạo. Hạn chế đến mức thấp nhất giáo viên phải dạy chéo ban.

+ Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên nhà trường phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo đúng chuyên môn và trình độ đào tạo.

+ Xây dựng kế hoạch kiểm tra, công khai lịch kiểm tra ngay từ đầu năm học để mỗi cá nhân được biết. Thực hiện kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu phi phạm. Thực hiện kiểm tra thường xuyên để uốn nắn những lệch lạc trong việc thực hiện quy chế

chuyên môn, từng bước biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên.

+ Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GD&ĐT. Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về chấn chỉnh công tác dạy thêm, học thêm, không có giáo viên vi phạm các quy định về dạy thêm, học thêm.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý:

+ Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; khuyến khích học sinh khai thác kiến thức trên mạng internet để hoàn thành các bài tập được giao về nhà và trình bày trên lớp; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến, đặc biệt trong thời gian học sinh nghỉ học để phòng chống dịch bệnh nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; Giáo viên sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác dạy học, sử dụng trang thiết bị về máy tính, máy chiếu, hệ thống âm thanh loa máy ... trong giảng dạy.

+ Thực hiện việc nhập số liệu vào hệ thống EMIS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên.

4.5. Công tác bồi dưỡng thường xuyên

- Tổ chức thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ, giáo viên theo hướng của ngành. Mỗi cán bộ giáo viên xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác bồi dưỡng thường xuyên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được phân công. Kế hoạch của giáo viên được ban giám hiệu trực tiếp phê duyệt và tổ chức đánh giá kết quả thực hiện vào cuối năm học. Chú trọng và nâng cao ý thức tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý và giáo viên trong đơn vị.

- Giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; xây dựng đội ngũ thực sự gương mẫu, là tấm gương sáng về mọi mặt cho học sinh noi theo. Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực đội ngũ; tham gia xây dựng kế hoạch phát triển học liệu và xây dựng học liệu số phục vụ công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ một cách hiệu quả, thiết thực đảm bảo việc đo lường và quản lý; đảm bảo công tác bồi dưỡng được thường xuyên và liên tục.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn giáo viên của một số môn học để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý theo Chương trình GDPT 2018 (07 giáo viên). Tạo điều kiện cho CBGV hoàn thành việc tập huấn để triển khai hiệu quả chương trình GDPT 2018.

- Bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên căn cứ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên để đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng, chú trọng và nâng cao ý thức tự bồi dưỡng của cán bộ, giáo viên.

- Phối kết hợp với các trường trong cụm mở các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh.

4.6. Công tác nghiên cứu KH&CN; ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thấy rõ vai trò quan trọng trong việc ứng dụng CNTT góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và dạy học trong nhà trường, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục.

- CB, GV, NV có địa chỉ email và thường xuyên sử dụng địa chỉ email trong làm việc, trong trao đổi thông tin và truy cập hệ thống thông tin trên mạng để phục vụ trong công việc giảng dạy, quản lý. CB, GV, NV ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và giảng dạy có hiệu quả.

Thực hiện thường xuyên công tác tuyên truyền trên website nhà trường và fanpage đối với các hoạt động của nhà trường. Hệ thống email tên miền @dongtrieu.edu.vn được sử dụng thường xuyên để triển khai các văn bản chỉ đạo của ngành, nhà trường tới CBGV-NV trong trường.

- Sử dụng, khai thác có hiệu quả các chức năng hỗ trợ công tác quản lý, điều hành của đơn vị trên hệ thống phòng giáo dục điện tử và cổng thông tin của nhà trường; phần mềm quản lý trực tuyến SMAS.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về hệ thống hồ sơ, sổ sách điện tử theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT (sổ điểm cá nhân, kế hoạch bài dạy, kế hoạch môn học, hồ sơ kế hoạch tổ chuyên môn...); không phát sinh sổ sách giấy song song.

- Xây dựng học liệu số: 39/39 cán bộ, giáo viên nhà trường thường xuyên soạn duyệt giáo án trên hệ thống của ngành, xây dựng kho học liệu điện tử nhà trường tại địa chỉ <https://thcsmaokhe1.dongtrieu.edu.vn/tai-nguyen> và hệ thống LMS của nhà trường (OLM).

- Chữ ký số đơn vị, chữ ký số CBQL được trang bị và sử dụng thường xuyên; 100% CBGV-NV đã đăng ký sử dụng chữ ký số cho các dịch vụ công trực tuyến.

- 100% các phòng học được trang bị đầy đủ thiết bị ứng dụng CNTT gồm: màn hình hiển thị, hệ thống camera giám sát, hỗ trợ cho việc quản lý và giảng dạy. Đã trang bị hệ thống máy vi tính, nối mạng Internet, mạng wifi phủ sóng để phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy và học tập. Tích hợp, đồng bộ các hệ thống quản lý trực tuyến giáo dục, triển khai các hình thức hội họp, tập huấn, giảng dạy theo hình thức trực tuyến.

- Trong công tác dạy và học, giáo viên đã sử dụng các công cụ giảng dạy trực tuyến như Google Classroom, Microsoft Teams, Zoom và nền tảng học trực tuyến OLM để giảng dạy. Giáo viên có thể sử dụng các ứng dụng, phần mềm giảng dạy như PowerPoint, azota,...

- Nhà trường đã chỉ đạo CBGV-NV chủ động khai thác sử dụng các phần mềm hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý và giảng dạy trong nhà trường, gồm:

STT	Tên phần mềm	Link phần mềm quản lý
1	Hệ thống QLNT SMAS	http://qlth.quangninh.edu.vn
2	Trang thông tin điện tử của trường	http://thcsmaokhe1.dongtrieu.edu.vn
3	Hệ thống thông tin quản lý	https://pcgd.moet.gov.vn

STT	Tên phần mềm	Link phần mềm quản lý
	PCGDXMC	
4	Phần mềm quản lý thư viện	https://qltvqn.thuvienonline.com.vn
5	Phần mềm CCVC	http://ccvc.quangninh.gov.vn
6	Hệ thống phần mềm KĐCK	https://vnedu.vn
7	Hệ thống Quản lý thông tin GV và CBQLCSGD	https://temis.csdl.edu.vn
8	Tuyển sinh đầu cấp	https://tsdaucap.dongtrieu.edu.vn/dang-ky-tuyen-sinh
9	Hệ thống quản lý CSDL ngành	https://truong.csdl.moet.gov.vn
10	Phần mềm dạy, học trực tuyến	https://olm.vn
11	Phần mềm quản lý tài chính	https://mimosapp.misa.vn
12	Phần mềm quản lý tài sản	https://qltsapp.misa.vn
13	Phần mềm quản lý các khoản thu	https://bidv.com.vn/ibank

- Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong nhà trường, đến năm học 2024 - 2025 các khoản thu trong nhà trường theo quy định (học phí; bảo hiểm y tế; các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục trong nhà trường gồm học thêm, dịch vụ nước uống, trông giữ phương tiện tham gia giao thông) thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đạt 100%.

4.7. Quản lý sinh hoạt tổ chuyên môn

- Các tổ chuyên môn đã triển khai thực hiện đầy đủ nhiệm vụ theo Điều lệ trường học, tập trung vào xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Đồng thời, các tổ quản lý tốt việc thực hiện hồ sơ, sổ sách; đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.

- Kế hoạch hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn được xây dựng từ đầu năm học, linh hoạt cập nhật và điều chỉnh hằng tháng phù hợp với thực tế nhà trường. Hoạt động sinh hoạt chuyên môn được đổi mới, bao gồm sinh hoạt thường xuyên để quản lý kế hoạch giáo dục môn học, phương pháp dạy học, và kiểm tra đánh giá, cũng như sinh hoạt theo chủ đề như nghiên cứu bài học, triển khai chủ đề dạy học, và trao đổi kinh nghiệm chuyên môn.

- Nhà trường tăng cường dự giờ, rút kinh nghiệm, và tổ chức bồi dưỡng đội ngũ giáo viên thông qua các buổi sinh hoạt chuyên đề và thăm lớp. Các nội dung bồi dưỡng thường xuyên được gắn với sinh hoạt chuyên môn để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Ngoài ra, các tổ chuyên môn đẩy mạnh giao lưu, học tập thực tế tại các trường, tạo điều kiện cho giáo viên trao đổi sáng kiến kinh nghiệm và nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Kết quả:

+ 100% các tổ chuyên môn có đầy đủ kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của tổ theo quy định tại điều lệ trường học.

+ 100% các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn thực hiện 02 tuần 01 lần. Mỗi tổ chuyên môn tổ chức được 02 chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

5. Về công tác PCGD và trường chuẩn quốc gia

5.1. Công tác PCGD

- Tham mưu với địa phương củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục của phường. Phân công Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn đồng thời phụ trách công tác PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục; thường xuyên cập nhật thông tin trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PCGD, phối hợp với địa phương điều tra, cập nhật thông tin kịp thời đối với học sinh thuộc địa bàn quản lý. Phối hợp với các Mầm non, Tiểu học trên địa bàn phường làm tốt công tác điều tra, thống kê, báo cáo và hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục năm 2024 đúng thời gian quy định.

- Khai thác hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý PCGD, XMC và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống; Tăng cường thực hiện nhập liệu nâng cao hiệu quả quản lý khai thác sử dụng dữ liệu về quy mô trường lớp, học sinh, giáo viên đảm bảo điều kiện đạt chuẩn PCGD, XMC.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng Quy chế. Huy động 100% học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học vào học lớp 6, phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể tuyên truyền vận động học sinh trong độ tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đến lớp. Quản lý chặt chẽ sĩ số học sinh hàng ngày, phát hiện kịp thời và có biện pháp cụ thể ngăn chặn hiện tượng học sinh bỏ học, bỏ tiết.

Kết quả:

+ Tuyển sinh lớp 6: 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trong độ tuổi trên địa bàn nhà trường quản lý.

+ Tỷ lệ chuyên cần trong toàn trường đạt 99,6%, không có học sinh bỏ học.

+ Phổ cập giáo dục: Giữ vững PC GDTHCS năm 2023 mức độ 3 và PCGD-XMC mức độ 2.

+ Triển khai PCGD bậc trung học: Tốt.

5.2. Công tác KĐCLGD - xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá cụ thể, rõ ràng, bám sát Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và các văn bản hướng dẫn liên quan. Phân công trách nhiệm cụ thể rõ ràng, chặt chẽ, đáp ứng tốt các tiêu chí.

- Đã tham mưu với các cơ quan chức năng để nâng cấp và bổ sung một số hạng mục cơ sở vật chất quan trọng, như cải tạo phòng học, phòng chức năng, nâng cấp thư viện và sân chơi.

- Triển khai hiệu quả ứng dụng CNTT trong quản lý và xây dựng hồ sơ tự đánh giá. Hồ sơ minh chứng của năm học được thu thập, lưu trữ và quản lý khoa học, đồng bộ trên hệ thống số.

- Gắn công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu và đô thị văn minh, nhận được sự đồng thuận và hỗ trợ tích cực từ cộng đồng.

- Phân công thu thập lưu trữ hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác đánh giá được hoàn thiện đầy đủ, khoa học, đảm bảo tính liên kết và đáp ứng yêu cầu của các tiêu chí.

Kết quả:

+ Quy mô phát triển giáo dục của nhà trường vẫn được giữ vững, các điều kiện về CSVN phục vụ cho công tác dạy và học của nhà trường không ngừng được hoàn thiện.

+ Đội ngũ giáo viên ổn định về số lượng, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, đáp ứng được yêu cầu công tác giảng dạy. Số lượng giáo viên dạy giỏi các cấp năm sau cao hơn năm trước.

+ Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường được ổn định và có chiều hướng phát triển tốt. Chất lượng mũi nhọn được nâng lên.

+ Niềm tin của nhân dân địa phương với nhà trường ngày càng được củng cố. Các lực lượng xã hội tích cực phối kết hợp trong công tác giáo dục toàn diện của nhà trường.

Thực hiện đầy đủ việc tự đánh giá và thực hiện cải tiến chất lượng năm học 2024 - 2025.

6. Công tác thanh, kiểm tra

6.1. Công tác kiểm tra nội bộ

- Triển khai công tác kiểm tra nội bộ (KTNB) một cách khoa học và hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng quản lý và giáo dục. Kế hoạch kiểm tra được công khai từ đầu năm học, giúp các cá nhân chủ động thực hiện nhiệm vụ, duy trì nề nếp và kỷ cương trong các hoạt động. Đoàn KTNB được thành lập với thành phần gồm những cán bộ, giáo viên có phẩm chất tốt, chuyên môn vững vàng, đảm bảo tính khách quan, minh bạch trong quá trình kiểm tra. Nội dung kiểm tra được xác định trọng tâm, tập trung vào nhiệm vụ năm học và những vấn đề được dư luận quan tâm. Các cuộc kiểm tra diễn ra thường xuyên theo kế hoạch chi tiết, giúp kịp thời phát hiện và xử lý những hạn chế, thiếu sót. Đặc biệt, việc thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra được đôn đốc chặt chẽ, đảm bảo các vấn đề được giải quyết triệt để. Nhà trường duy trì được môi trường giáo dục lành mạnh, minh bạch, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện hiệu quả mục tiêu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục.

- Trong năm học 2023 - 2024 nhà trường đã kiểm tra thường xuyên 100% giáo viên bộ môn. Đã thực hiện đã thực hiện 18 cuộc kiểm tra. Trong đó: Kiểm tra chuyên đề về việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm (04 cuộc); Kiểm tra chuyên đề ứng dụng CNTT trong giảng dạy đối với 04 giáo viên (04 cuộc); Kiểm tra công tác chỉ đạo triển khai thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy đối với phó Hiệu trưởng (01 cuộc); Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của nhà giáo đối với

14 giáo viên (04 cuộc); Kiểm tra chuyên đề thực hiện quy định về hồ sơ sổ sách trong quy chế chuyên môn và công tác kiểm tra - đánh giá đối với 14 giáo viên (01 cuộc); Kiểm tra chuyên đề thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm đối với 04 giáo viên (01 cuộc); Kiểm tra chuyên đề thu, chi các khoản đóng góp dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết 34 đối với nhân viên kế toán (01 cuộc); Kiểm tra hoạt động của thư viện trường học đối với nhân viên thư viện (01 cuộc); Kiểm tra chuyên quản lý cấp phát bằng tốt nghiệp đối với nhân viên hành chính (01 cuộc).

6.2. Công tác cải cách hành chính

- Thủ tục hành chính (TTHC) được cải cách theo hướng đơn giản, dễ hiểu và dễ thực hiện. 100% TTHC được cập nhật, niêm yết công khai, rõ ràng, minh bạch tại bảng tin và bảng thông báo tại phòng hội đồng và website của đơn vị. 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận văn phòng.

- Các văn bản điện tử được quản lý đúng quy trình quản lý văn bản điện tử theo Thông tư 01/2019/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

- Tiếp nhận và xử lý hồ sơ chuyển đến và chuyển đi của học sinh theo đúng quy định.

- Quản lý và sử dụng chữ ký số theo đúng hướng dẫn.

- Tuyên truyền và hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính tại nhà trường đảm bảo đúng quy trình.

6.3. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân

- Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhà trường đã tạo ra chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Công tác hòa giải, đối thoại và vận động đã được chú trọng, góp phần giải quyết triệt để các vụ việc ngay từ cơ sở. Vai trò giám sát của thanh tra nhân dân và công đoàn trong bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công dân được phát huy hiệu quả, tạo dựng niềm tin và sự hài lòng của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhà trường.

- Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo Chỉ thị 35/CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”.

- Trong năm học nhà trường không nhận được đơn thư khiếu nại.

6.4. Công tác phòng chống tham nhũng

- Công tác quán triệt, tuyên truyền các quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng (PCTN) được thực hiện hiệu quả thông qua các hội nghị, hội thảo, họp hội đồng, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật và tích hợp vào các hoạt động ngoại khóa. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh đã nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong việc phòng, chống tham nhũng, gắn liền với việc thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Ban chỉ đạo PCTN được thành lập và hoạt động hiệu quả, phân công trách nhiệm rõ ràng, thường xuyên đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện tại các bộ phận.

- Trong năm học, không để xảy ra các hành vi tham nhũng, những nhiễu trong các

hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập tại trường.

6.5. Công tác công khai hóa

- Thực hiện hiệu quả công tác công khai, minh bạch trong quản lý và hoạt động giáo dục, góp phần xây dựng môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết và tăng cường niềm tin từ cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, và học sinh. Hoạt động tài chính, ngân sách, và các khoản huy động đóng góp được công khai rõ ràng, minh bạch, giúp tạo sự đồng thuận cao từ cha mẹ học sinh. Quy chế làm việc, kế hoạch hoạt động, nội quy nhà trường, và các tiêu chuẩn, chế độ, định mức được công bố công khai trong các cuộc họp và niêm yết tại trường, đồng thời cập nhật thường xuyên trên website, đảm bảo mọi cá nhân và tổ chức liên quan dễ dàng tiếp cận thông tin.

- Việc áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành đã nâng cao hiệu quả, giảm bớt thủ tục hành chính và minh bạch hóa quy trình giải quyết công việc. Các hoạt động cải cách hành chính, kê khai tài sản thu nhập, và thực hiện quy tắc ứng xử được thực hiện nghiêm túc, góp phần duy trì tính chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp.

- Nhờ thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, mỗi đoàn kết nội bộ được củng cố, tạo động lực để cán bộ, giáo viên, nhân viên phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ. Công tác kiểm tra việc thực hiện công khai được tổ chức định kỳ, đảm bảo các nội dung công khai luôn đúng quy định, góp phần nâng cao chất lượng quản lý và giáo dục toàn diện của nhà trường.

** Đánh giá chung:*

+ Ưu điểm:

Công tác kiểm tra nội bộ góp phần tăng cường vai trò trong công tác quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục.

Việc cải cách hành chính góp phần đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong hoạt động của đơn vị. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính để cải cách hành chính là động lực, mục tiêu phát triển nhà trường.

Tăng cường hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và lãnh đạo của nhà trường; nâng cao nhận thức về ý thức, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và quyết tâm của cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh trong toàn trường đối với việc PCTN.

Các giải pháp trong giải quyết đơn thư, khiếu nại, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của CB, GV, NV về mối quan hệ mật thiết giữa nhà trường với CB, GV, NV, nhân dân và học sinh, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Công tác quản lý về kỷ luật lao động tốt. Quản lý và điều hành các hoạt động của nhà trường theo đúng điều lệ có chất lượng tốt.

+ Nhược điểm: Đội ngũ GV tham gia công tác kiểm tra nội bộ chưa có nhiều kinh nghiệm, nên đôi khi còn lúng túng trong quy trình thực hiện.

7. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

- Quản lý và sử dụng nguồn tài chính đảm bảo đúng nguyên tắc, có hiệu quả góp phần thực hiện hiện tiết kiệm chống lãng phí. 100% các chế độ chính sách của CB, GV, NV và học sinh được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tiết kiệm chi thường xuyên dành nguồn kinh phí chi thu nhập tăng thêm năm 2024 cho CB, GV, NV tổng số tiền 235.834.169đ.

- Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí được thực hiện theo Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện công khai tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC sửa đổi Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.

- Việc thực hiện các mô hình xã hội hóa trong nhà trường: Huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường, như phụ huynh, cộng đồng, các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và các cơ quan nhà nước, nhằm hỗ trợ công tác giáo dục trong nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục, tạo dựng môi trường học tập tốt hơn và giúp học sinh phát triển toàn diện. Vận động phụ huynh tham gia các hoạt động ngoại khóa, hội thảo, câu lạc bộ. Trong năm học 2024-2025, nhà trường không thực hiện xã hội hóa kinh phí.

8. Công tác xây dựng đảng, các đoàn thể

8.1. Công tác xây dựng Đảng

- Tổng số đảng viên: 37/42, đạt 88,14% CB, GV, NV trong biên chế; trình độ chính trị trung cấp: 07.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của chi bộ đảng đối với hoạt động của nhà trường, các đoàn thể; Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp của các đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

- Hằng tháng, Chi bộ ban hành nghị quyết lãnh đạo về mọi mặt đối với nhà trường, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ giáo dục của ngành.

- Năm 2023 Chi bộ được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 100% đảng viên xếp loại Hoàn thành Tốt nhiệm vụ, 06 đảng viên xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đánh giá vai trò lãnh đạo của Chi bộ Đảng, của người Đảng viên: Chi bộ Đảng luôn đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động trong nhà trường, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của ngành, đảng viên trong chi bộ đều gương mẫu, tiên phong, luôn đi đầu trong mọi hoạt động. Công tác phát triển đảng được quan tâm đúng mức.

8.2. Công tác đoàn thể

* Tổ chức công đoàn:

- Căn cứ quy chế phối hợp công tác giữa Bộ GD&ĐT và Công đoàn giáo dục Việt nam, nhà trường và công đoàn xây dựng quy chế phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ và phong trào thi đua nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Các phong trào thi đua như "Dạy tốt, học tốt" được triển khai hiệu quả, gắn kết với các nhiệm vụ giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Công đoàn nhà trường luôn chăm lo tới đời sống, điều kiện làm việc của cán bộ

giáo viên trong nhà trường, phối hợp tốt với chuyên môn và các đoàn thể xây dựng mối quan hệ hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đúng quy định.

- Năm học 2023 - 2024 Công đoàn nhà trường được công nhận Công đoàn cơ sở xuất sắc cấp thành phố.

* Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên:

- Bám sát chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi của Thành đoàn Đồng Triều, nhà trường đã quan tâm chỉ đạo sâu sát, tạo điều kiện thuận lợi cho Liên đội triển khai hiệu quả các hoạt động. Tổ chức thành công Đại hội Liên đội, kiện toàn Ban chỉ huy Liên đội, đồng thời chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, phù hợp với kế hoạch giáo dục toàn trường và định hướng của tổ chức Đoàn.

- Các hoạt động Đội được tổ chức phong phú, thiết thực, tập trung vào giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh; duy trì nề nếp, kỷ cương trong trường học. Nổi bật là việc tuyên truyền và thực hiện các quy định về an toàn giao thông thông qua mô hình “Cổng trường xanh, sạch, đẹp, an toàn”; phong trào “Nói lời hay, làm việc tốt” được lan tỏa rộng rãi trong học sinh; các đợt thi đua theo chủ điểm gắn với thực hiện “Năm điều Bác Hồ dạy” được triển khai sôi nổi, hiệu quả. Nhà trường cũng chỉ đạo đổi mới hình thức sinh hoạt dưới cờ theo hướng lồng ghép các chuyên đề, tọa đàm tuyên truyền phổ biến pháp luật, góp phần nâng cao ý thức và kỹ năng sống cho học sinh.

- Liên Đội lên kế hoạch hàng tháng cụ thể; tham mưu kịp thời kế hoạch tổ chức hoạt động để nhà trường có hướng đầu tư phù hợp.

- Phối hợp với GVCN xây dựng nề nếp tự quản; đổi mới nội dung sinh hoạt giờ chào cờ đầu tuần, duy trì nề nếp thể dục giữa giờ.

- Tổ chức tuyên truyền, phát thanh măng non, tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống cho học sinh: Phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước; Phòng chống dịch bệnh; Thực hiện ATGT; Gương người tốt, việc tốt ...

- Thực hiện kết nạp đoàn cho 51 đội viên ưu tú.

- Đoàn thanh niên và Đội thiếu niên đạt thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2024.

* Ban đại diện CMHS:

- Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT, nhà trường phối hợp với CMHS xây dựng quy chế phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường. Giám sát việc thực hiện kế hoạch hoạt động của CMHS đảm bảo đúng điều lệ. Phối hợp với CMHS thực hiện giữ gìn an ninh trật tự trong nhà trường, phòng chống các tệ nạn xã hội.

Đánh giá chung:

- Phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo của chi bộ đảng đối với hoạt động của nhà trường, các đoàn thể; Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp của các đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

- Xây dựng quy chế phối hợp với tổ chức công đoàn trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục và tổ chức thực hiện phong trào thi đua. Các đoàn thể trong nhà trường phát huy tốt vai trò trong các hoạt động giáo dục toàn diện.

9. Công tác tham mưu, phối hợp, tuyên truyền, thông tin và truyền thông

9.1. Công tác tham mưu phối hợp với cấp ủy đảng, chính quyền; phối hợp với các đoàn thể, các tổ chức xã hội đứng chân trên địa bàn

- Phát huy được sức mạnh của cộng đồng xã hội tham gia vào sự nghiệp giáo dục, cùng chung tay góp sức với nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội trong hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội của phường Mạo Khê thông qua đại diện là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường với các nội dung:

+ Phối hợp trong xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm (giáo dục chính trị, pháp luật, đạo đức, thể chất, nếp sống văn hoá, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, ATGT, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường cho học sinh).

+ Phối hợp trong quản lý học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học tập và rèn luyện; giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh; động viên khen thưởng học sinh có thành tích; giáo dục học sinh cá biệt.

+ Phối hợp trong xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, cung cấp các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học của nhà trường.

+ Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

+ Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

- Kết quả: Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao từ cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc triển khai các chương trình, kế hoạch giáo dục. Cấp ủy Đảng và chính quyền đã hỗ trợ kịp thời trong việc tạo điều kiện về cơ sở vật chất, môi trường giáo dục và các nguồn lực cần thiết. Phối hợp hiệu quả với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường và các đoàn thể để triển khai các hoạt động giáo dục toàn diện:

+ Giáo dục chính trị, pháp luật, đạo đức: Tổ chức các buổi tuyên truyền về pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, sức khỏe sinh sản vị thành niên, vệ sinh thực phẩm và môi trường cho học sinh.

+ Quản lý và hỗ trợ học sinh: Các tổ chức phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm và nhà trường để quản lý học sinh, giáo dục học sinh cá biệt, khen thưởng động viên học sinh có thành tích xuất sắc.

+ An ninh, trật tự: Phối hợp đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài khu vực trường học, giúp học sinh và giáo viên yên tâm dạy và học.

9.2. Công tác tuyên truyền, thông tin và truyền thông

- Công tác tuyên truyền:

Nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường, của ngành, các tin bài về triển khai chương trình GDPT 2018, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ giáo viên, học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Công tác thông tin và truyền thông:

Các các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GD&ĐT về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018, các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường được thông tin kịp thời, chính xác tới xã hội. Tuyên truyền đầy đủ các nghị quyết về phát triển giáo dục của Đảng bộ thị xã, các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học của ngành.

Thông qua các hoạt động ngoại khóa, tích hợp trong giảng dạy để tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, học viên bằng hình thức phù hợp, trong đó chú trọng các nội dung: công tác triển khai thực hiện CT GDPT 2018; việc dạy thêm, học thêm; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh ...

10. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học

10.1. Công tác y tế và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

- Triển khai hiệu quả công tác YTTH, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh, đăng ký tài khoản giao dịch điện tử cá nhân và thực hiện việc cài đặt, sử dụng ứng dụng VssID trên thiết bị di động của mỗi cá nhân theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Triển khai hiệu quả công tác YTTH, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tư vấn và truyền thông về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh. Thường xuyên tổ chức các chương trình tư vấn tâm lý, tiếp nhận và giải đáp những khó khăn vướng mắc cho học sinh.

- Thực hiện ký kết hợp đồng với trạm y tế của phường về trách nhiệm phối hợp quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh trong năm học 2023 - 2024. Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động học sinh tham gia BHYT bắt buộc theo quy định. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho học sinh, cha mẹ học sinh về chính sách, pháp luật BHYT và vai trò của BHYT đối với công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho học sinh. Đã tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho 100% học sinh. Xây dựng tủ thuốc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Có 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục, truyền thông về dân số, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đảm bảo quyền trẻ em, học sinh; phối hợp ban ngành đoàn thể địa phương triển khai các hoạt động vì trẻ em: Tháng hành động vì trẻ em, Tết Trung thu cho thiếu niên, nhi đồng.

- Phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế tại địa phương để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, CB, GV, NV trong nhà trường. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện

phương án xử lý theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh tham gia BHYT bắt buộc theo quy định. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho học sinh, CMHS về chính sách, pháp luật BHYT và vai trò của BHYT đối với công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho học sinh; thực hiện hiệu quả các quy định, hướng dẫn liên ngành về BHYT học sinh; năm học 2023 - 2024 tỷ lệ học sinh tham gia BHYT đạt 100%.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học; rà soát, bổ sung các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường: Phòng Y tế của nhà trường được trang bị tối thiểu 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân, bàn làm việc, ghế, tủ đựng dụng cụ, thiết bị làm việc thông thường; cân, thước đo, huyết áp kế, nhiệt kế, bảng kiểm tra thị lực, bộ nẹp chân, tay và một số thuốc thiết yếu phục vụ cho công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định tại Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07/04/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong phòng y tế học đường của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học. Phải đảm bảo hệ thống hồ sơ, sổ sách theo quy định (sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh...).

- Kết quả:

- + 100% CB, GV, NV, học sinh được truyền thông về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo mùa; được theo dõi, giám sát về sức khỏe.

- + Nhà trường đảm bảo vệ sinh môi trường, nguồn lực và cơ sở vật chất sẵn sàng đáp ứng kịp thời với các tình huống về dịch bệnh trong nhà trường.

- + Triển khai hiệu quả công tác YTTH, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh. Đảm bảo năm học 2023 - 2024 tỷ lệ học sinh tham gia BHYT đạt mục tiêu 100%.

10.2. Công tác đảm bảo an toàn an ninh trật tự và an toàn phòng chống tai nạn thương tích

- Căn cứ Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”, nhà trường xây dựng kế hoạch đăng ký phần đầu nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; Năm 2023 nhà trường được công nhận đạt tiêu chuẩn về “An toàn về an ninh, trật tự”.

- Tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy chế, kế hoạch phối hợp với lực lượng Công an, các quy định của địa phương về công tác bảo đảm an ninh, trật tự; phối hợp quản lý học sinh giữa nhà trường và Ban Đại diện cha mẹ học sinh trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự.

- Tổ chức thực hiện Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên:

- + Bảo đảm an toàn về cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường.

- + Bảo đảm an ninh, trật tự trường học; phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội; hướng dẫn học sinh tham gia môi trường mạng an toàn, lành mạnh, đúng

quy định của pháp luật.

+ Giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước; an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy; ứng phó với thảm họa, thiên tai; phòng, chống ngã, va đập, điện giật và một số loại hình tai nạn thương tích thường gặp khác.

+ Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh: phòng, chống dịch, bệnh học đường; bảo đảm an toàn thực phẩm; phòng, chống tác hại của thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.

+ Thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần; thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh và công tác xã hội trong nhà trường.

Kết quả: Năm học 2023 - 2024 nhà trường đã tự đánh giá kết quả xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích mức "Đạt".

11. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo công tác thi đua khen thưởng

11.1. Chế độ thông tin báo cáo

- Nhà trường phân công trách nhiệm cụ thể cho thành viên Ban giám hiệu, nhân viên nhà trường tiếp nhận và xử lý văn bản. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác, thời gian báo cáo của đơn vị. Báo cáo số liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý ngành và các báo cáo đột xuất khác do Hiệu trưởng phân công, thực hiện đúng thời hạn, đúng cấu trúc, đủ nội dung, số liệu cập nhật, thông tin chính xác, rõ ràng.

- Xây dựng quy định cụ thể về chế độ thông tin báo cáo đối với cá nhân trong quy chế làm việc của nhà trường. Cá nhân nộp báo cáo chậm, thông tin không chính xác làm ảnh hưởng đến tổng hợp chung của nhà trường thì cá nhân đó phải chịu trách nhiệm giải trình các nội dung liên quan đến báo cáo. Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo được tính là một tiêu chí để đánh giá xếp loại thi đua.

11.2. Công tác thi đua, khen thưởng

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch thi đua phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Gắn kết quả thực hiện chỉ tiêu giáo dục với việc xét danh hiệu thi đua đối với mỗi cá nhân. Cụ thể hóa các hoạt động phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Công tác thi đua bảo đảm công khai, minh bạch, các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; Tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh hiệu thi đua. Tổ chức phát động thi đua theo từng đợt và toàn năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng, xây dựng kế hoạch thi đua phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Gắn kết quả thực hiện chỉ tiêu giáo dục với việc xét danh hiệu thi đua đối với mỗi cá nhân. Cụ thể hóa các hoạt động phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích.

- Trong công tác thi đua, khen thưởng đối với học sinh, thực hiện theo nguyên tắc vì sự tiến bộ của học sinh; tăng cường các biện pháp "kỷ luật tích cực" để rèn luyện tinh thần kỷ luật, ý thức trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, gia đình, nhà trường, thầy, cô, bạn bè và cộng đồng. Bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời việc khen thưởng học sinh, tạo cảm hứng và động lực thi đua, phấn đấu trong học sinh và lan tỏa trong cộng đồng.

- Động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để giáo viên phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Huy động các nguồn lực để xây dựng quỹ khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Thưởng cá nhân đạt thành tích cao trong các hoạt động.

- Hội đồng thi đua khen thưởng thường xuyên phát động các phong trào thi đua theo chỉ đạo của ngành, đánh giá xếp loại thi đua công bằng, khách quan, có tác dụng thúc đẩy các phong trào thi đua.

- Nhà trường đã khen thưởng cho CB, GV, NV có thành tích xuất sắc trong công tác ôn luyện học sinh giỏi văn hoá, văn nghệ, TDTT, các hội thi do ngành tổ chức.

* Xếp loại thi đua năm học 2023 - 2024:

- Lao động Xuất sắc: 35.

+ Lao động Tốt: 07.

* Đề nghị công nhận danh hiệu thi đua các cấp năm học 2023 - 2024:

- Tập thể: Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Cờ thi đua dẫn đầu khối THCS (Cấp tỉnh); Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng Khen; Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen.

- Cá nhân:

+ Đề nghị công nhận danh hiệu lao động tiên tiến: 42/42.

+ Đề nghị công nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 08.

+ Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố tặng giấy khen: 07.

+ Sở Giáo dục tặng Giấy khen: 02 đồng chí.

+ Đề nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh tặng Bằng khen: 02.

+ Bộ Giáo dục tặng Giấy khen: 02 đồng chí.

+ Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen: 01 đ/c.

+ Nhà giáo tiêu biểu của năm: 01 đ/c.

- Liên đội:

+ Vững mạnh xuất sắc cấp thị xã, đề nghị Thị đoàn tặng Giấy khen.

+ Vững mạnh xuất sắc cấp tỉnh, đề nghị tỉnh đoàn tặng Giấy khen.

- Công đoàn: LĐLĐ thị xã tặng Giấy khen, Đề nghị LĐLĐ tỉnh tặng Bằng khen

Nhà trường được Chủ tịch UBND phường Mạo Khê công nhận Trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” năm 2023.

- Thi đua các lớp:

+ Tập thể Xuất sắc: 15 lớp (6A2, 6A3, 6A4, 6A5, 6A6, 7B3, 7B4, 8C1, 8C2, 8C3, 8C4, 8C5, 9D2, 9D3, 9D4).

+ Tập thể Tiên tiến: 06 lớp (6A1, 7B1, 7B2, 7B5, 9D1, 9D5).

ĐÁNH GIÁ CHUNG

* *Những chuyển biến:*

- Duy trì công tác phát triển. Giữ vững chất lượng PCGD THCS mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2 (đều đạt các mức độ cao nhất).

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục năm học 2023 - 2024, đảm bảo đủ thời lượng và thời gian cho các môn học và các hoạt động giáo dục một cách khoa học, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế. Nhà trường đã thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh do đó chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức có sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ. Chất lượng học sinh giỏi có bước tiến triển tốt.

- Đã thực hiện xây dựng các nội dung và đổi mới hình thức tổ chức hoạt động ngoại khóa để nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên đảm bảo về phẩm chất đạo đức, trình độ đào tạo và chất lượng tay nghề; đoàn kết, yên tâm công tác. Hầu hết cán bộ giáo viên có ý thức tích cực phấn đấu vươn lên, không ngừng học tập, bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. cán bộ, viên chức và người lao động nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; không có người vi phạm pháp luật. Xây dựng được khối đoàn kết, nhất trí trong tập thể giáo viên.

- Công tác quản lý có nhiều đổi mới thể hiện trong nền nếp, kỷ cương làm việc, trong chỉ đạo thực hiện các quy chế chuyên môn, trong các hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh, ứng dụng CNTT, tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện một cách phong phú, sáng tạo, có hiệu quả tốt.

- Cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường được cải tạo xây dựng mới, đảm bảo thân thiện.

*** Những tồn tại:**

- Đội ngũ giáo viên còn thiếu so với biên chế được giao nên giáo viên phải dạy thừa giờ so với định mức.

- Trang thiết bị dạy học chưa được mua sắm kịp thời, ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học, đặc biệt là hệ thống máy tính phòng tin học.

- Chất lượng học tập đối với các khối lớp chưa đồng đều: Khối 7 thấp hơn nhiều so với tỉ lệ trung bình toàn trường.

*** Nguyên nhân:**

- Việc tuyển dụng, bổ sung giáo viên mới chưa được thực hiện kịp thời để đáp ứng nhu cầu giảng dạy của nhà trường.

- Việc mua sắm thiết bị dạy học còn gặp vướng mắc về cơ chế chung trong toàn tỉnh.

- Khối 7 có nhiều học sinh chưa ổn định về ý thức học tập, đồng thời phương pháp dạy học chưa được điều chỉnh phù hợp với năng lực tiếp thu của học sinh. Các hoạt động hỗ trợ hoặc bồi dưỡng chưa thật sự phù hợp với học sinh.

NHỮNG KIẾN NGHỊ CẤP TRÊN:

1. Về đội ngũ: Cơ quan có thẩm quyền tiếp tục tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên

nhà trường học tập và nâng cao trình độ chuyên môn. Bổ sung biên chế đảm bảo chỉ tiêu biên chế được giao trong năm học mới.

2. Về CSVC: Đề nghị cấp có thẩm quyền tiếp tục hướng dẫn thực hiện mua sắm TBDH đáp ứng triển khai chương trình GDPT 2018 trong các năm học tiếp theo.

II. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Khái quát nhiệm vụ chủ yếu

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Quảng Ninh, trường THCS Mạo Khê I xác định năm học 2024 - 2025 là năm tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng dạy học và quản lý giáo dục trong toàn trường, với các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; chú trọng đánh giá thường xuyên, vì sự tiến bộ của học sinh. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và phương pháp dạy học tích cực trong tất cả các môn học và hoạt động giáo dục.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chú trọng công tác ôn tập, rèn luyện kỹ năng và kiến thức cho học sinh lớp 9 để nâng cao tỷ lệ và chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 THPT. Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi và giáo dục toàn diện học sinh.

- Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; từng bước hiện đại hóa môi trường học tập theo hướng số hóa và thân thiện. Chủ động tham mưu, đề xuất bổ sung điều kiện CSVC đảm bảo các tiêu chí đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2021 - 2026.

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS, chú trọng công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS theo định hướng nghề nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ về phẩm chất chính trị, đạo đức nhà giáo, trách nhiệm nghề nghiệp gắn với nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm, năng lực chuyển đổi số và năng lực giáo dục học sinh theo chương trình GDPT 2018.

- Đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hiệu quả các nền tảng công nghệ số trong quản lý, giảng dạy và đánh giá; đồng thời xây dựng văn hóa số trong nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục, lan tỏa các tấm gương người tốt, việc tốt trong cán bộ, giáo viên và học sinh; chủ động tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và ngành giáo dục; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT trong giai đoạn hiện nay.

2. Những nhiệm vụ cụ thể

2.1. Quy mô trường lớp: Quy mô phát triển: 20 lớp, 861 học sinh. Cụ thể:

Năm học	Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2024 - 2025	04	187	06	272	05	211	05	191

2.2. *Chất lượng hai mặt giáo dục:* Chỉ tiêu về hai mặt giáo dục

Mức đánh giá	Kết quả rèn luyện	Kết quả học tập
Mức Tốt	99,2%	38,5%
Mức Khá	0,8%	40,8%
Mức Đạt	0,0%	20,7%
Mức Chưa đạt	0,0%	0,0%

3. Nhiệm vụ và giải pháp chính

- Căn cứ vào kế hoạch thời gian năm học do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của ngành, xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường chi tiết, cụ thể phù hợp với thực tế để chủ động, linh hoạt bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng hiệu quả các hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường. Thực hiện đổi mới đồng bộ phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh phù hợp với đặc trưng bộ môn; thực hiện đánh giá các môn học và hoạt động giáo dục theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý về cả phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với khối 6,7,8,9.

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, các trang thiết bị dạy học, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, từng bước thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục; tiếp tục tham mưu đầu tư xây dựng, bổ sung CSVC trường lớp đảm bảo duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

- Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể ở địa phương, huy động đội ngũ CB, GV, NV tích cực tham gia công phổ cập giáo dục đáp ứng duy trì và nâng cao kết quả phổ cập THCS.

- Tích cực đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng tăng cường phân cấp, gắn trách nhiệm của cá nhân với thực hiện nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ trong nhà trường.

- Công khai về cam kết chất lượng giáo, điều kiện CSVC và đội ngũ GV. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng với việc công khai đăng ký các danh hiệu thi đua, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho mỗi cá nhân hoàn thành chỉ tiêu thi đua đề ra.

- Sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính, dành nguồn kinh phí hợp lý cho việc nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn.

- Thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn trường học, đảm bảo vệ sinh môi trường, nguồn lực và cơ sở vật chất sẵn sàng đáp ứng kịp thời với các tình

huống về dịch bệnh trong nhà trường.

- Tích cực trong việc thực hiện xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực cho hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường. Huy động có hiệu quả nguồn nhân lực, vật lực cho đầu tư cơ sở vật chất trường lớp.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2023 - 2024 của trường THCS Mạo Khê I. Căn cứ các thành tích đạt được, cán bộ, viên chức nhà trường duy trì và phát huy; hạn chế các mặt còn tồn tại để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2024 - 2025./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- TT UBND phường (b/c);
- CBGVNV nhà trường;
- Công khai trên trang TTĐT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Phú